TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **83** /2023/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 25 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 84/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1994; HKTT và nơi ở: thôn Y, xã T, huyện Q, thành phố H.

- Bị đơn: Chị **Lê Thị L,** sinh năm 1994; HKTT và nơi ở: thôn Y, xã T, huyện Q, thành phố H;

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/5/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Anh **Nguyễn Văn A** và chị **Lê Thị L** thuận tình ly hôn;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Không có;

2.2. Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay, cho vay tài sản của vợ chồng: Tự thoả thuận và không yêu cầu toà giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000631 ngày 15/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Q, thành phố H. Hoàn trả anh Nguyễn Văn A 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã T, huyện Q;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy T